

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Tân Khánh Hòa,  
huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 241/2021/QĐ-TTg ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị quốc gia giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Thông tư số 12/2014/TT-BXD ngày 25/8/2014 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập, thẩm định và phê duyệt chương trình phát triển đô thị;

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 02/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Kiên Giang đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Kiên Giang giai đoạn đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 24/12/2008 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng khu đô thị Đầm Chít, xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang tỷ lệ 1/2000 quy mô, 229,81 ha;

Căn cứ Quyết định số 2685/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc phê duyệt điều chỉnh Cục bộ quy hoạch chung Khu đô thị Đầm Chít, xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 2044/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh Kiên Giang phê duyệt Đề cương dự toán Chương trình phát triển đô thị Đầm Chít, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 22/02/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc công nhận xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh

*Kiên Giang đạt tiêu chí đô thị loại V;*

*Căn cứ Báo cáo số 2349/BC-SXD ngày 26/10/2021 của Sở Xây dựng về kết quả thẩm định Chương trình phát triển đô thị Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2350/TTr-SXD ngày 26 tháng 10 năm 2021,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt Chương trình phát triển đô thị Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 với các nội dung chính như sau:

### **1. Quan điểm và mục tiêu phát triển**

#### **1.1. Quan điểm**

- Chương trình phát triển đô thị Tân Khánh Hòa đảm bảo phù hợp nội dung và khung thời gian của quy hoạch xây dựng vùng tỉnh, Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh và Quy hoạch chung đô thị được phê duyệt; điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Tân Khánh Hòa; khả năng huy động nguồn lực thực tế tại địa phương.

- Đảm bảo sử dụng hiệu quả đất xây dựng đô thị, sử dụng đất nông nghiệp cho phát triển đô thị; đầu tư xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội; kiểm soát chất lượng môi trường. Xây dựng đô thị có điều kiện sống tốt trên cơ sở cạnh tranh đô thị gắn với nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

#### **1.2. Mục tiêu**

- Cụ thể hóa các chỉ tiêu phát triển đô thị Tân Khánh Hòa cần đạt được đến năm 2025 theo tiêu chuẩn đô thị loại V; phấn đấu đến năm 2023 nâng lên thành thị trấn thuộc huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang.

- Xác định danh mục triển khai xây dựng các khu vực phát triển đô thị .

- Xác định danh mục các dự án hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội ưu tiên đầu tư nhằm kết nối các khu vực phát triển đô thị với hệ thống hạ tầng kỹ thuật chung của đô thị.

### **2. Các chỉ tiêu chính về phát triển đô thị**

Trên cơ sở điều tra, đánh giá các chỉ tiêu chính về phát triển đô thị theo Quyết định số 988/QĐ- UBND ngày 28/4/2017 của UBND tỉnh, làm cơ sở xác định chất lượng phát triển đô thị đến năm 2025, cụ thể như sau:

- Về nhà ở: Diện tích sàn nhà ở bình quân đạt  $\geq 29\text{m}^2/\text{người}$ ; Tỷ lệ nhà ở kiên cố đạt  $\geq 90\%$ .

- Về giao thông: Tỷ lệ đất giao thông so với diện tích đất xây dựng đô thị đạt  $\geq 16\%$ ; Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng đáp ứng nhu cầu đạt  $\geq 2\%$ .

- Về cấp nước: Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh đạt  $\geq 95\%$ , tiêu chuẩn cấp nước  $\geq 100$  lít/người/ngày-đêm.

- Về thoát nước mưa và xử lý nước thải: Tỷ lệ bao phủ của hệ thống thoát nước đạt 80-90% trở lên diện tích lưu vực thoát nước trong đô thị; Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật đạt  $\geq 15\%$ ; Các cơ sở sản xuất mới áp dụng công nghệ sạch hoặc trang bị các thiết bị giảm ô nhiễm đạt 100%.

- Các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 95%.

- Về quản lý chất thải rắn, vệ sinh môi trường: Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom đạt  $\geq 70\%$ ; Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đạt  $\geq 65\%$ ; Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt  $\geq 85\%$ ;

- Về chiếu sáng công cộng: Tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng đạt  $\geq 90\%$ ; Tỷ lệ đường khu nhà ở, ngõ xóm được chiếu sáng đạt  $\geq 70\%$ .

- Về cây xanh đô thị: Đất cây xanh toàn đô thị đạt  $\geq 7\text{m}^2/\text{người}$ ; Đất cây xanh công cộng khu vực nội thành, nội thị đạt  $4\text{m}^2/\text{người}$ .

### 3. Danh mục các khu vực phát triển đô thị

Tổng diện tích đất đô thị 5.014,12ha, trong đó quy hoạch đất phi nông nghiệp khoảng 525,61 ha, bao gồm đất xây dựng các khu vực phát triển đô thị (quy mô diện tích, chức năng) đến năm 2025 như sau:

**3.1. Khu đô thị Đầm Chít:** Quy mô diện tích 229,81ha, gồm các khu chức năng:

3.1.1. *Khu trung tâm hành chính (khu vực 1):* Quy mô 74,41ha; chức năng là khu trung tâm hành chính, kinh tế, văn hóa, giáo dục, kết hợp dân cư.

3.1.2. *Khu giáo dục đào tạo (khu vực 2):* Quy mô 57,13ha; chức năng là khu y tế, giáo dục, kết hợp dân cư.

3.1.3. *Khu thương mại dịch vụ, kết hợp dân cư (khu vực 3):* Quy mô 98,3631ha; chức năng là khu thương mại dịch vụ, kết hợp dân cư.

**3.2. Khu kinh tế cửa khẩu Quốc gia Giang Thành:** Quy mô 45,93ha; chức năng là khu kinh tế cửa khẩu Quốc gia Giang Thành được phê duyệt tại Quyết định số 2737/QĐ-UBND ngày 10/12/2010 của UBND tỉnh.

**3.3. Các cụm, tuyến dân cư nông thôn tại các ấp Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiến và ấp Khánh Tân...**

Theo điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang theo Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2018-2020 và tầm nhìn 2025 đã được phê duyệt.

### 4. Danh mục các dự án hạ tầng khung, công trình đầu mối ưu tiên kết nối các khu vực phát triển đô thị

Tổng số có 46 danh mục dự án. Trong đó:

- Đã bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025: 28 danh mục;

- Kêu gọi đầu tư theo Quy hoạch được phê duyệt: 18 danh mục.

(Đính kèm phụ lục).

#### **4.1. Khu đô thị Đầm Chít**

Tổng số có 26 danh mục dự án. Trong đó:

- Đã bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025: 8 danh mục;
- Kêu gọi đầu tư theo Quy hoạch được phê duyệt: 18 danh mục.

*4.1.1. Khu trung tâm hành chính (khu vực 1): gồm 11 danh mục, trong đó:*

- Đã bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025: 4 danh mục.
- Các danh mục dự án kêu gọi đầu tư thực hiện theo Quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt, gồm: 7 danh mục.

*4.1.2. Khu giáo dục đào tạo (khu vực 2): gồm 06 danh mục, trong đó:*

- Đã bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025: 01 danh mục.
- Các danh mục dự án kêu gọi đầu tư thực hiện theo Quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt, gồm: 5 danh mục.

*4.1.3. Khu thương mại dịch vụ, kết hợp dân cư (khu vực 3), gồm 09 danh mục, trong đó:*

- Đã bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025: 03 danh mục.
- Các danh mục dự án kêu gọi đầu tư thực hiện theo Quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt, gồm: 6 danh mục.

#### **4.2. Khu kinh tế cửa khẩu quốc gia**

Bao gồm các danh mục dự án kêu gọi đầu tư theo Quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt.

**4.3. Các cụm, tuyến dân cư nông thôn tại các ấp Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiến và ấp Khánh Tân...**

- Đã bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 gồm 20 danh mục.
- Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư theo Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới được duyệt.

### **5. Tổ chức thực hiện**

#### **5.1. Sở Xây dựng**

a) Hướng dẫn UBND huyện Giang Thành hoàn chỉnh hồ sơ, công bố theo quy định, lưu trữ Chương trình phát triển đô thị Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 trong thời gian 30 ngày kể từ khi được phê duyệt.

b) Trong quá trình thực hiện, kịp thời đề xuất, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung Chương trình phát triển đô thị Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 cho phù hợp với thực tiễn;

c) Tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện các khu vực phát triển đô thị, các dự án phát triển đô thị thuộc Chương

trình phát triển đô thị Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025 đã được phê duyệt.

### **5.2. Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành**

a) Lựa chọn và tổ chức công bố bằng các hình thức theo quy định; phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương; đảm bảo và cung cấp các thông tin đến nhân dân, các tổ chức liên quan để giám sát và triển khai thực hiện. Tổ chức lưu trữ hồ sơ Chương trình phát triển đô thị Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang đến năm 2025.

b) Lồng ghép các nội dung của Chương trình phát triển đô thị đã được phê duyệt vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hàng năm trên địa bàn. Phối hợp, tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, đề xuất cơ chế, chính sách ưu đãi; đề xuất tạo quỹ đất cho các dự án đầu tư phát triển đô thị.

c) Tổng hợp báo cáo, đề xuất xử lý các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện các dự án phát triển đô thị.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Giang Thành, Chủ tịch UBND xã Tân Khánh Hòa và Giám đốc (Thủ trưởng) các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *Thàn*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Bộ Xây dựng;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Xây dựng (05b);
- LĐVP, P. KT, P. TH;
- Lưu: VT, cvquoc (01b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
BỘ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Nhân**

KIÊN GIANG

**Phụ lục**  
**Danh mục các dự án hạ tầng khung, công trình đầu mối ưu tiên kết nối các**  
**khuvực phát triển đô thị**  
*(Kèm theo Quyết định số 2902/QĐ-UBND ngày 25 /11/2021*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

| TT         | DANH MỤC  | QUY MÔ  |
|------------|---|---------|
| <b>I</b>   | <b>Khu đô thị Đầm Chít</b>  |         |
| <b>1.1</b> | <b>Khu trung tâm hành chính (khu vực 1)</b>   |         |
| <i>a</i>   | <i>Vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 của HĐND huyện Giang Thành</i>                           |         |
| 1          | Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp- Giáo dục thường xuyên   | 10ha    |
| 2          | Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện   | 1ha     |
| 3          | Trụ sở Đài truyền thanh, trang thiết bị chuyên dụng   | 4ha     |
| 4          | Nhà thiếu nhi   | 0,85ha  |
| <i>b</i>   | <i>Danh mục dự án kêu gọi đầu tư theo quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt tại Quyết định số 723/QĐ-UBND ngày 24/3/2008 của UBND huyện Kiên Lương</i> |         |
| 1          | Công trình hành chính sự nghiệp   | 6,53ha  |
| 2          | Công trình giáo dục   | 0,64ha  |
| 3          | Công trình y tế   | 3,36ha  |
| 4          | Công trình văn hóa- TDTT  | 6,05ha  |
| 5          | Công trình thương mại dịch vụ   | 2,36ha  |
| 6          | Nhà phố; nhà vườn   | 12,54ha |
| 7          | Công trình giao thông   | 16,65ha |
| <b>1.2</b> | <b>Khu giáo dục đào tạo (khu vực 2)</b>   |         |
| <i>a</i>   | <i>Vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 của HĐND huyện Giang Thành</i>                          |         |
| 1          | Trường TH Tân Khánh Hòa   |         |
| <i>b</i>   | <i>Các dự án kêu gọi đầu tư theo quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt tại Quyết định số 1806/QĐ-UBND ngày 18/10/2011 của UBND huyện Giang Thành</i>   |         |
| 1          | Công trình giáo dục   | 9,98ha  |
| 2          | Công trình văn hóa  | 1,97ha  |
| 3          | Nhà phố; nhà biệt thự phố   | 9,73ha  |
| 4          | Công trình giao thông   | 11,78ha |
| 5          | Cầu qua kênh K750 sang khu Thương mại và dân cư Đầm Chít  | -       |
| <b>1.3</b> | <b>Khu thương mại dịch vụ, kết hợp dân cư (khu vực 3)</b>   |         |
| <i>a</i>   | <i>Đã bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 27/10/2020 của HĐND huyện Giang Thành</i>                |         |



| TT         | DANH MỤC   | QUY MÔ            |
|------------|--|-------------------|
| 1          | Xây dựng quảng trường cây xanh trung tâm hành chính huyện (theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 27/10/2020 của HĐND huyện Giang Thành)                       | 1,48ha            |
| 2          | Xây dựng công viên, hồ nước trung tâm hành chính huyện   | 14,18ha           |
| 3          | Khuôn viên tượng đài Thoại Ngọc Hầu (theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 của HĐND huyện Giang Thành)   | 25.000 triệu đồng |
| <i>b</i>   | <i>Danh mục dự án kêu gọi đầu tư theo quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt tại Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 18/10/2011 của UBND huyện Giang Thành</i> |                   |
| 1          | Công trình thương mại dịch vụ  | 5,14ha            |
| 2          | Công trình giáo dục  | 0,8ha             |
| 3          | Nhà phố; nhà vườn  | 17,97ha           |
| 4          | Khu dân cư vượt lũ   | 3,8ha             |
| 5          | Trạm tập kết rác thải  | 0,01ha            |
| 6          | Công trình giao thông  | 26,3ha            |
| <b>II</b>  | <b>Khu kinh tế cửa khẩu quốc gia</b>   |                   |
|            | Kêu gọi đầu tư dự án khu kinh tế cửa khẩu quốc gia Giang Thành   | 45,9ha            |
| <b>III</b> | <b>Các cụm, tuyến dân cư nông thôn tại các ấp Hòa Khánh, Khánh Hòa, Tân Thạnh, Tiên Khánh, Tân Khánh, Tân Tiên và ấp Khánh Tân</b>                         |                   |
| <i>a</i>   | <i>Đã bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025 theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 của HĐND huyện Giang Thành</i>                   |                   |
| 1          | Trường THCS Tân Khánh Hòa  |                   |
| 2          | Trường THCS Tân Khánh Hòa (điểm chính)   |                   |
| 3          | Trường mầm non Tân Khánh Hòa   |                   |
| 4          | Hàng rào và sân nền UBND xã Tân Khánh Hòa  |                   |
| 5          | Mở rộng đường Giang Thành - Đầm Chít   |                   |
| 6          | Đường và cầu 6A trung tâm hành chính huyện   |                   |
| 7          | Cầu đường H9   |                   |
| 8          | Đường kênh Hà Giang cũ bờ đông   |                   |
| 9          | Đường kênh Hà Giang cũ bờ tây  |                   |
| 10         | Nâng cấp mở rộng đường HT2 (đoạn từ HN0-T3)  |                   |
| 11         | Bờ kè chống sạt lở (đoạn Trung tâm hành chính- dân cư Đầm Chít)  |                   |
| 12         | Bờ kè bờ tây đoạn từ cầu Giang Thành đến Đầm Chít  |                   |
| 13         | Trụ sở UBND xã Tân Khánh Hòa   |                   |
| 14         | Hàng rào Trạm y tế xã Tân Khánh Hòa  |                   |
| 15         | Đường kênh Hà Giang mới (kênh lộ Tân Khánh Hòa đến kênh thủy lợi)  | 1km               |
| 16         | Đường HN3 giai đoạn 1 (bờ tây)   | 1,7km             |

| TT | DANH MỤC   | QUY MÔ |
|----|--|--------|
| 17 | Đường HN3 giai đoạn 2 (bờ tây)   | 1,8km  |
| 18 | Đường HN5 (từ HT5- giáp Phú Lợi)   | 1,1km  |
| 19 | Đường HN2 (đoạn giáp Phú Lợi)  | 1km    |
| 20 | Đường kênh Hà Giang mới (bờ tây- giáp Phú Lợi)   | 1km    |
| b  | <i>Các dự án kêu gọi đầu tư theo quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới được duyệt tại Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 31/8/2019 của UBND huyện Giang Thành.</i> |        |

**Ghi chú:** Tổng số có 46 danh mục dự án. Trong đó: Đã bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025: 28 danh mục; kêu gọi đầu tư theo Quy hoạch được phê duyệt: 18 danh mục./.

